

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 06-KH/TU ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Tỉnh ủy Gia Lai và Kế hoạch số 08-KH/ĐU ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Đảng ủy Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân của ngành Y tế

Thực hiện Kế hoạch số 06-KH/TU ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Tỉnh ủy Gia Lai và Kế hoạch số 08-KH/ĐU ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Đảng ủy Bộ Y tế về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Sở Y tế ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện của ngành Y tế như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt đầy đủ, sâu sắc và triển khai nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, giải pháp đột phá được đề ra tại Kế hoạch của Tỉnh ủy và Đảng ủy Bộ Y tế; tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, xác định việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân là nhiệm vụ chính trị xuyên suốt, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh.

2. Cụ thể hóa các nội dung chỉ đạo thành các nội dung hành động thiết thực, có lộ trình thực hiện và phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng bộ phận/đơn vị trực thuộc Sở. Quá trình triển khai phải đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả, có sự phối hợp chặt chẽ nhằm tối ưu hóa các nguồn lực hiện có của ngành.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được mục tiêu Kế hoạch số 06-KH/TU và Kế hoạch số 08-KH/ĐU đề ra, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

- Chủ động nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh lồng ghép, ưu tiên các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm hình thành nếp sống, thói quen lành mạnh và nâng cao ý thức tự giác, trách nhiệm rèn luyện thân thể của mỗi người dân và toàn xã hội. Tăng cường tư vấn, phổ biến kiến thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, nhất là đối với trẻ em, thanh niên và người cao tuổi. Quán triệt toàn thể nhân viên ngành Y tế tích cực tham gia phong trào toàn dân chủ động chăm sóc sức khỏe, xây dựng văn hóa sức khỏe trong cộng đồng;

tham mưu UBND tỉnh tổ chức các hoạt động thiết thực hưởng ứng Ngày Sức khỏe toàn dân (07/4 hằng năm).

- Chủ động phòng ngừa, có giải pháp kiểm soát, hạn chế tác động của các yếu tố nguy cơ đến sức khỏe như giảm thiểu việc sử dụng các sản phẩm có hại cho sức khỏe, nhất là thuốc lá, rượu, bia và các chất gây nghiện. Quan tâm chăm sóc sức khỏe tâm thần; xây dựng môi trường sống, học tập, làm việc an toàn, lành mạnh, hài hoà, giảm căng thẳng, áp lực.

- Thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, an toàn vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ, tai nạn, thương tích, bạo lực gia đình theo quy định. Phối hợp, hỗ trợ ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe, giáo dục thể chất, dinh dưỡng học đường và phòng bệnh cho học sinh tại cơ sở giáo dục. Tiếp tục triển khai thực hiện và mở rộng mô hình “cộng đồng an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích”.

- Tham mưu triển khai các chương trình, chiến lược mục tiêu quốc gia về nâng cao trí lực, thể lực, tầm vóc và tuổi thọ người Việt Nam trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng đến năm 2030, có giải pháp cụ thể để giảm tỉ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi. Tổ chức thực hiện tốt các chính sách dinh dưỡng trong phòng bệnh, bảo đảm cân đối khẩu phần, thành phần dinh dưỡng, chất lượng bữa ăn theo từng độ tuổi, giai đoạn phát triển, tình trạng sức khỏe; phù hợp với thể trạng, văn hóa và điều kiện kinh tế của người dân.

- Xây dựng và trình cấp thẩm quyền các chính sách nâng cao chất lượng dân số, thích ứng với già hóa dân số; tổ chức thực hiện các giải pháp duy trì và gia tăng tỉ lệ sinh hợp lý, bảo đảm mức sinh thay thế bền vững.

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy và phương thức quản trị theo hướng hiện đại, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình, đẩy mạnh cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền rõ ràng, hiệu quả gắn với trách nhiệm người đứng đầu và tăng cường công tác kiểm tra để phòng, chống lạm dụng, trục lợi chính sách, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Kịp thời hoàn thiện chính sách, tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, phát huy thế mạnh của y học cổ truyền

- Chủ động rà soát, trình cấp có thẩm quyền xem xét, hoàn thiện các cơ chế, chính sách liên quan công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; trong đó ưu tiên đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế tại các cơ sở công lập giai đoạn 2026 - 2030. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh ban hành Đề án Phát triển hệ thống y tế tỉnh Gia Lai đến năm 2030 triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 06-KH/TU ngày 20/10/2025 của Tỉnh ủy Gia Lai về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; thực hiện tốt chính sách thu hút và ưu đãi đối với bác sỹ, dược sỹ... Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định tại các Luật: Dân số, Phòng bệnh, An toàn thực phẩm, Thiết bị y tế, Y học cổ truyền và các văn bản hướng dẫn thi hành ngay sau khi được ban hành.

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn hệ thống y tế theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp, bảo đảm liên kết, hỗ trợ, điều phối kịp thời giữa các tuyến chuyên môn trong hệ thống y tế, từ tỉnh đến cơ sở.

- Tăng cường đầu tư, củng cố hệ thống y tế dự phòng theo hướng hiện đại, nâng cao năng lực giám sát, khả năng dự báo sớm, khống chế kịp thời dịch bệnh và ứng phó với các tình huống y tế công cộng khẩn cấp. Chủ động triển khai hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; thực hiện Chương trình Tiêm chủng mở rộng an toàn, đúng quy định, bảo đảm tỉ lệ bao phủ cao, bền vững.

- Triển khai quản lý, chăm sóc sức khỏe người dân theo vòng đời; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, khuyến khích người dân chủ động tham gia tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh, sơ sinh; khám sàng lọc phát hiện sớm các bệnh tật phổ biến, nguy hiểm phù hợp với từng lứa tuổi, giới tính và nhóm đối tượng.

- Cải tạo, nâng cấp và mua sắm thiết bị cho Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh để nâng cao năng lực kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm. Tăng cường kiểm soát các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, nhất là chất lượng thiết bị y tế và dịch vụ y tế. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát bảo đảm an toàn y tế, an toàn thực phẩm để bảo vệ sức khỏe Nhân dân một cách toàn diện.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của y tế cơ sở, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Củng cố hệ thống y tế cơ sở một cách toàn diện về cơ sở vật chất, thuốc, vật tư, thiết bị y tế và nhân lực đảm bảo cung ứng đầy đủ các dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc xã hội.

- Phối hợp với UBND các xã, phường trong thực hiện nhiệm vụ hoàn thiện Trạm y tế cấp xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập có khả năng cung cấp đầy đủ, kịp thời dịch vụ phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh nội trú và ngoại trú ở cấp cơ bản; duy trì đội ngũ nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên dân số theo quy định nhằm bảo đảm khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu cho mọi người dân.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện luân phiên, luân chuyển, điều động bác sỹ về công tác có thời hạn tại Trạm y tế cấp xã; bổ sung bác sỹ cơ hữu đảm bảo đến năm 2030, mỗi Trạm y tế có đủ bác sỹ theo quy định chức năng, nhiệm vụ.

- Tổ chức thực hiện mô hình chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình; tăng cường kết nối, hỗ trợ chuyên môn giữa các tuyến y tế, chú trọng hỗ trợ kỹ thuật, chuyên môn cho Trạm y tế cấp xã.

- Tiếp tục phát triển y học công nghệ cao, y học chuyên sâu, gắn nghiên cứu khoa học với thực tiễn khám bệnh, chữa bệnh trên cơ sở tăng cường liên kết đào tạo, nghiên cứu; nâng cao năng lực điều trị tại chỗ, giảm tỉ lệ chuyển tuyến và tạo nền tảng phát triển du lịch y tế tại tỉnh. Tập trung phát triển Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh, Bệnh viện Đa khoa Gia Lai, Bệnh viện Mắt, Bệnh viện Sản
- Nhi tỉnh theo hướng chuyên sâu chất lượng cao; nâng cao chất lượng các bệnh

viện chuyên khoa của tỉnh; duy trì kết quả xếp cấp chuyên môn kỹ thuật chuyên sâu của Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Gia Lai. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện hệ thống lão khoa đáp ứng nhu cầu chăm sóc, điều trị và phục hồi sức khỏe người cao tuổi. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển hệ thống phục hồi chức năng trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.

- Tăng cường phối hợp giữa quân y, dân y và y tế công an, bảo đảm khả năng ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp về y tế công cộng; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đông bào dân tộc thiểu số và vùng khó khăn, góp phần bảo đảm an ninh y tế, an sinh xã hội và quốc phòng toàn dân của tỉnh.

- Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước và nâng cao năng lực hệ thống y học cổ truyền nhằm phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của ngành tại tỉnh. Đẩy mạnh kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong đào tạo nhân lực, phòng bệnh, khám bệnh và chữa bệnh để tối ưu hóa hiệu quả chăm sóc sức khỏe. Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành các cơ chế, chính sách phát triển vùng trồng dược liệu đạt chuẩn gắn với quy hoạch kinh tế - xã hội; tổ chức phổ biến kiến thức, kỹ thuật y học cổ truyền đến cộng đồng. Chú trọng công tác bảo tồn tri thức truyền thống, giá trị đa dụng của dược liệu, các bài thuốc, phương pháp điều trị, đồng thời nâng cao chất lượng nghiên cứu, sản xuất thuốc cổ truyền đạt tiêu chuẩn quốc tế.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng với yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

3. Nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế

- Chủ động rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của nhân viên y tế; đổi mới và tăng cường giáo dục y đức, kiến thức pháp luật ngay trong quá trình đào tạo nguồn nhân lực nhằm đổi mới toàn diện phong cách, tinh thần và thái độ phục vụ Nhân dân, người bệnh gắn với nâng cao năng lực chuyên môn. Quán triệt toàn ngành thực hiện tốt lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Lương y phải như từ mẫu”; thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao ý thức tự học tập, rèn luyện, trau dồi y đức, quy tắc ứng xử, kỹ năng giao tiếp, tư vấn người bệnh.

- Tập trung cải thiện môi trường làm việc đảm bảo an toàn, giảm áp lực nghề nghiệp; thực hiện đầy đủ các chính sách về lương, phụ cấp ưu đãi nghề,... cho nhân viên y tế theo quy định. Đổi mới cơ chế quản lý, cung ứng dịch vụ, lấy chất lượng và sự hài lòng của người bệnh, nhân viên y tế làm thước đo hiệu quả. Thường xuyên tuyên truyền, phát động các phong trào thi đua yêu nước, kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến về y đức. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, y đức, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, quyết liệt phòng chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Phối hợp xây dựng cơ chế, chính sách, huy động nguồn lực để phát triển nhân lực y tế bảo đảm đồng bộ về số lượng, chất lượng, cơ cấu, nhất là nhân lực phục vụ y tế cơ sở, y tế dự phòng, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng bác sỹ tạo nguồn cho Trạm y tế cấp xã.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan trong bảo đảm kinh phí thực hiện đầy đủ các chính sách về lương, phụ cấp ưu đãi nghề, thu hút, ưu đãi,... cho công chức, viên chức y tế theo quy định. Chủ động giới thiệu, tham mưu UBND tỉnh cử nhân viên y tế đi đào tạo chuyên sâu tại các quốc gia có nền y học tiên tiến.

4. Đẩy mạnh cải cách tài chính y tế và phát triển hiệu quả, bền vững chính sách bảo hiểm y tế

- Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền xem xét, ưu tiên bố trí và bảo đảm mức tăng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân đảm bảo phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh. Phối hợp xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa, huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, cung ứng dịch vụ sự nghiệp y tế công nhằm giảm gánh nặng ngân sách nhà nước, nâng cao chất lượng quản trị. Thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế theo quy định.

- Triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân ít nhất mỗi năm 1 lần theo quy định. Tổ chức phối hợp giữa các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, kiểm tra sức khỏe của học sinh, sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe cho người lao động theo quy định và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân. Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền chính sách hỗ trợ chi phí vận chuyển cấp cứu ngoại viện cho một số đối tượng chính sách xã hội.

- Thực hiện chính sách miễn viện phí trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế cho các đối tượng theo lộ trình đúng quy định. Phối hợp thực hiện tăng tỉ lệ, mức thanh toán, mức chi từ Quỹ Bảo hiểm y tế cho phòng bệnh, chẩn đoán, điều trị sớm một số bệnh và đối tượng ưu tiên; sử dụng ngân sách nhà nước và Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả cho một số dịch vụ phòng bệnh, quản lý bệnh mạn tính, khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc theo yêu cầu chuyên môn tại cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu, cơ bản theo quy định.

- Phối hợp xây dựng các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng bền vững Quỹ Bảo hiểm y tế, cải cách thủ tục hành chính, tiết kiệm chi phí quản lý, tăng chi cho khám bệnh, chữa bệnh; thí điểm, đa dạng hóa các gói bảo hiểm y tế bổ sung theo nhu cầu của người dân, liên kết giữa bảo hiểm y tế với bảo hiểm sức khỏe do các doanh nghiệp bảo hiểm cung cấp; khuyến khích phát triển đa dạng các loại hình bảo hiểm sức khỏe.

- Chủ động lực lượng, xây dựng cơ chế phối hợp, điều phối nhân lực y tế, bảo đảm vắc-xin, dự trữ thuốc, vật tư, thiết bị y tế, đáp ứng kịp thời yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, sự kiện y tế khẩn cấp, bảo đảm an ninh y tế.

5. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong chăm sóc sức khỏe

- Xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số y tế tỉnh Gia Lai đến năm 2030. Tập trung hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu y tế chuẩn hóa, liên thông đồng bộ; vận hành hiệu quả sở sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử để quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời gắn với bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin. Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong tư vấn, khám bệnh, chữa bệnh từ xa. Chủ động tuyên truyền, trang bị kiến thức, kỹ năng sức khỏe số giúp người dân chủ động tiếp cận thông tin y khoa chính xác và tự chăm sóc sức khỏe khoa học.

- Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế và hệ thống kết nối, liên thông dữ liệu y tế, bảo hiểm y tế, bảo đảm khai thác, chia sẻ, sử dụng thông tin hiệu quả, minh bạch, an toàn và bảo mật. Thực hiện cơ chế, chính sách thu hút, phát huy nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao theo quy định.

- Ưu tiên triển khai các giải pháp đột phá về khoa học công nghệ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị, tập trung đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) và Internet vạn vật (IoT) vào hoạt động chuyên môn. Tập trung phát triển công nghiệp dược và thiết bị y tế, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư sản xuất từ dược liệu địa phương. Phối hợp báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền ưu tiên nguồn lực từ Quỹ khoa học công nghệ của tỉnh cho nghiên cứu, sản xuất thuốc mới, thuốc công nghệ cao, thuốc dược liệu tiêu chuẩn hóa, dạng bào chế hiện đại, vắc xin, sinh phẩm phòng và điều trị bệnh; ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật vào phòng bệnh, điều trị.

6. Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế

- Phối hợp triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tại Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để huy động đa dạng các nguồn lực xã hội tham gia phát triển hệ thống y tế, nhất là trong đầu tư xây dựng, cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng cao; dịch vụ phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh; nghiên cứu khoa học; đào tạo nhân lực y tế; sản xuất thuốc, vắc-xin, thiết bị y tế; kiểm định, kiểm nghiệm, kiểm chuẩn.

- Phối hợp xây dựng chính sách ưu tiên thu hút, hỗ trợ phát triển đối với các bệnh viện tư nhân quy mô lớn, kỹ thuật chuyên sâu đạt chuẩn quốc tế nhằm giảm tải cho hệ thống y tế công lập và nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành Y tế tỉnh Gia Lai. Khuyến khích phát triển mạng lưới chăm sóc sức khỏe và các cơ sở chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và các vùng đặc biệt khó khăn. Tăng cường sự tham gia của khu vực tư nhân trong công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an ninh y tế, hướng tới xây dựng hệ thống y tế địa phương toàn diện, công bằng, hiện đại và bền vững.

- Đẩy mạnh triển khai các mô hình hợp tác công tư; đề xuất cấp có thẩm quyền ưu tiên bố trí quỹ đất sạch, đất thu hồi của các dự án, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất dành cho y tế,... Tổ chức thực hiện các

chính sách ưu đãi về thuế, miễn giảm tiền thuê đất đối với các cơ sở y tế theo quy định, đặc biệt ưu tiên các đơn vị hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận. Phối hợp xây dựng phương án sử dụng trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp để phục vụ mục đích y tế hoặc cho thuê công trình công theo quy định pháp luật. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi trục lợi chính sách hoặc lãng phí nguồn lực, bảo đảm sự minh bạch và hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước.

(Danh mục các nhiệm vụ cụ thể chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ, gửi về Sở Y tế trước ngày 31/01/2026.

2. Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn thuộc Sở chủ động triển khai, theo dõi, đôn đốc đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao; riêng phòng Kế hoạch - Tài chính chịu trách nhiệm tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả thực hiện của toàn ngành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 06-KH/TU ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Tỉnh ủy Gia Lai và Kế hoạch số 08-KH/ĐU ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Đảng ủy Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân của ngành Y tế./. 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các phòng, Văn phòng Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC.



Lê Quang Hùng

PHỤ LỤC

**Danh mục các nhiệm vụ cụ thể triển khai thực hiện Kế hoạch số 06-KH/TU ngày 20 tháng 10 năm 2025
của Tỉnh uỷ Gia Lai và Kế hoạch số 08-KH/ĐU ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Đảng uỷ Bộ Y tế**
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SYT ngày tháng 12 năm 2025 của Sở Y tế)

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan/Bộ phận chủ trì	Cơ quan/Bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
1	Tham mưu UBND tỉnh lồng ghép, ưu tiên các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	Văn bản đề xuất của Sở Y tế	Hàng năm và từng giai đoạn
2	Tham mưu UBND tỉnh tổ chức các hoạt động thiết thực hưởng ứng Ngày Sức khỏe toàn dân (07/4 hằng năm).	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	Văn bản đề xuất của Sở Y tế	Hàng năm
3	Thực hiện các giải pháp chủ động phòng ngừa, kiểm soát, hạn chế tác động của các yếu tố nguy cơ đến sức khỏe như giảm thiểu việc sử dụng các sản phẩm có hại cho sức khỏe, nhất là thuốc lá, rượu, bia và các chất gây nghiện. Quan tâm chăm sóc sức khỏe tâm thần; xây dựng môi trường sống, học tập, làm việc an toàn, lành mạnh, hài hoà, giảm căng thẳng, áp lực.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
4	Thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, an toàn vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ, tai nạn, thương tích, bạo lực gia đình theo quy định.	Phòng Nghiệp vụ Y, Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
5	Tiếp tục triển khai thực hiện và mở rộng mô hình “cộng đồng an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích”.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	Văn bản đề nghị công nhận các mô hình đạt tiêu chuẩn “cộng đồng an toàn, phòng chống TNTT”	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan/Bộ phận chủ trì	Cơ quan/Bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
6	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng đến năm 2030.	Phòng Nghiệp vụ Y	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; các đơn vị khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở	- Tờ trình của Sở Y tế; - Dự thảo Kế hoạch.	Tháng 3/2026
7	Tuyên truyền, giáo dục, tư vấn, phổ biến kiến thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, tạo ý thức tự giác, chủ động trong phòng bệnh của người dân và toàn xã hội.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
8	Phối hợp, hỗ trợ ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe, giáo dục thể chất, dinh dưỡng học đường và phòng bệnh cho học sinh tại cơ sở giáo dục.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	Thực hiện theo đề nghị của ngành Giáo dục và Đào tạo	
9	Xây dựng và trình cấp thẩm quyền các chính sách nâng cao chất lượng dân số, thích ứng với già hóa dân số.	Phòng Nghiệp vụ Y	Chi cục Dân số; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở	- Tờ trình của Sở Y tế; - Dự thảo chính sách.	2026 - 2030
10	Tổ chức thực hiện các giải pháp duy trì và gia tăng tỉ lệ sinh hợp lý, bảo đảm mức sinh thay thế bền vững.	Phòng Nghiệp vụ Y	Chi cục Dân số; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
11	Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực y tế.	Văn phòng Sở; Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chuyên môn thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
12	Triển khai các giải pháp phòng, chống lạm dụng, trục lợi chính sách và vi phạm pháp luật trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân.	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở	Các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan/Bộ phận chủ trì	Cơ quan/Bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
13	Tham mưu Đề án đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế tại các cơ sở y tế công lập thuộc tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Sở	- Tờ trình của Sở Y tế; - Dự thảo Đề án.	Quý II/2026
14	Triển khai thực hiện Luật Dân số, Phòng bệnh, An toàn thực phẩm, Thiết bị y tế, Y học cổ truyền... và các văn bản hướng dẫn thi hành <i>(sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành)</i> .	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở	Các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	2026 - 2030
15	Đầu tư, củng cố hệ thống y tế dự phòng theo hướng hiện đại, nâng cao năng lực giám sát, khả năng dự báo sớm, không chế kịp thời dịch bệnh và ứng phó với các tình huống y tế công cộng khẩn cấp.	Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	Văn bản đề xuất của Sở Y tế	2026 - 2030
16	Thực hiện Chương trình Tiêm chủng mở rộng an toàn, đúng quy định.	Phòng Nghiệp vụ Y	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; các đơn vị công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
17	Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch triển khai, thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng với yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc ban hành tại Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	Phòng BTXH và Trẻ em	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Tờ trình của Sở Y tế; - Dự thảo Văn bản của UBND tỉnh.	Quý III/2026
18	Tiếp tục hoàn thiện bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiến tới bỏ hoàn toàn bệnh án giấy. Thực hiện nền tảng quản lý sức khỏe điện tử công dân trên địa bàn toàn tỉnh. Kết nối liên thông dữ liệu KBCB của tỉnh với Bộ Y tế và BHXH Việt Nam theo quy định. Triển khai thiết lập cơ sở dữ liệu dùng chung của	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	2026 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan/Bộ phận chủ trì	Cơ quan/Bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	ngành y tế, tiến tới quản lý dữ liệu sức khỏe người dân theo vòng đời.				
19	Khuyến khích người dân chủ động tham gia tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh, sơ sinh; khám sàng lọc phát hiện sớm các bệnh tật phổ biến, nguy hiểm phù hợp với từng lứa tuổi, giới tính và nhóm đối tượng.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	2026 - 2030
20	Tham mưu cải tạo, nâng cấp và mua sắm thiết bị cho Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh để nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về kiểm nghiệm.	Phòng Kế hoạch - Tài chính; Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh	Phòng Nghiệp vụ Dược	Văn bản đề xuất của Sở Y tế	2026 - 2030
21	Phối hợp hoàn thiện Trạm y tế cấp xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập; bổ sung bác sỹ, cung ứng thuốc, đầu tư thiết bị y tế cơ bản; duy trì đội ngũ nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên dân số theo quy định	Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Nghiệp vụ Dược	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở	Thực hiện theo đề nghị của UBND xã, phường	
22	Tham mưu Kế hoạch luân phiên, luân chuyển, điều động bác sỹ về làm việc có thời hạn tại trạm y tế cấp xã.	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở	- Tờ trình của Sở Y tế; - Dự thảo Văn bản của UBND tỉnh.	Tháng 7/2026
23	Triển khai chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình theo hướng dẫn của Bộ Y tế.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan/Bộ phận chủ trì	Cơ quan/Bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
24	Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị y tế cho hệ thống y tế cơ sở theo quy định.	Phòng Kế hoạch chính - Tài	Các Trung tâm y tế trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
25	Phát triển y học công nghệ cao, y học chuyên sâu, gắn nghiên cứu khoa học với thực tiễn khám bệnh, chữa bệnh. Tập trung phát triển Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh, Bệnh viện đa khoa Gia Lai, Bệnh viện Mắt, Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh theo hướng chuyên sâu chất lượng cao. Nâng cao chất lượng các bệnh viện chuyên khoa của tỉnh.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở; các đơn vị khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
26	Đào tạo bác sỹ, điều dưỡng chuyên khoa lão khoa và phát triển, thành lập các khoa lão khoa tại các Trung tâm y tế khu vực.	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
27	Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch phát triển hệ thống phục hồi chức năng đến năm 2030 của tỉnh.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở	- Tờ trình của Sở Y tế; - Dự thảo Văn bản của UBND tỉnh.	Quý I/2026
28	Tăng cường tập huấn, đào tạo, hướng dẫn việc đăng ký các bài thuốc gia truyền có hiệu quả tốt, hướng dẫn lưu trữ, số hóa thông tin. Ưu tiên nguồn ngân sách khoa học công nghệ cho các thử nghiệm lâm sàng, đánh giá hiệu quả thuốc cổ truyền tại địa phương. Truyền thông, khuyến khích sử dụng các bài thuốc cổ phương, gia truyền, các sản phẩm được hiện đại hóa từ thuốc cổ truyền trong điều trị.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan/Bộ phận chủ trì	Cơ quan/Bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
29	Tiếp tục đổi mới toàn diện phong cách, tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân, người bệnh gắn liền với nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế, thực hiện tốt mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Lương y phải như từ mẫu”, nâng cao ý thức tự học tập, rèn luyện, trau dồi y đức, quy tắc ứng xử, kỹ năng giao tiếp, tư vấn người bệnh.	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
30	Thực hiện quy định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của nhân viên y tế do Bộ Y tế ban hành hoặc Ban hành Bộ tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của cán bộ y tế tỉnh Gia Lai.	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở		- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
31	Tổ chức phát động phong trào thi đua hàng năm trong ngành Y tế và phát động các phong trào thi đua thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của ngành. Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các điển hình tiên tiến về y đức; nâng cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật lao động.	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
32	Thực hiện chính sách thu hút, ưu đãi đối với bác sỹ, dược sỹ đại học tại các cơ sở y tế công lập thuộc tỉnh.	Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	Kế hoạch ngân sách hằng năm	Thường xuyên
33	Thực hiện và bảo đảm kinh phí để thực hiện đầy đủ chính sách về lương, phụ cấp ưu đãi nghề với công chức, viên chức theo quy định.	Phòng Tổ chức cán bộ; Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	Kế hoạch ngân sách hằng năm	Thường xuyên
34	Tham mưu cử nhân viên y tế đi đào tạo chuyên sâu theo nhu cầu phát triển về chuyên môn kỹ thuật tại các nước có nền y học tiên tiến.	Phòng Tổ chức cán bộ	Các đơn vị trực thuộc Sở	Văn bản đề xuất của Sở Y tế	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan/Bộ phận chủ trì	Cơ quan/Bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
35	Đề xuất ưu tiên bố trí và bảo đảm mức tăng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho lĩnh vực y tế, bảo đảm ngân sách nhà nước chi thường xuyên và chi đầu tư cho y tế cơ sở, y tế dự phòng.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	Kế hoạch ngân sách hằng năm	Thường xuyên
36	Tổ chức phối hợp giữa các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, kiểm tra sức khỏe của học sinh, sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe cho người lao động theo quy định và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
37	Tham mưu triển khai lộ trình miễn viện phí cho các đối tượng chính sách xã hội, người yếu thế người có thu nhập thấp và một số đối tượng cần ưu tiên khác trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo quy định.	Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Nghiệp vụ Y	Các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
38	Triển khai thực hiện thí điểm bảo hiểm y tế chi trả cho một số dịch vụ phòng bệnh, chẩn đoán, điều trị sớm một số bệnh và đối tượng ưu tiên theo lộ trình quy định.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
39	Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra việc sử dụng Quỹ BHYT tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo đảm quyền lợi của người tham gia BHYT nhưng cũng bảo đảm cân đối quỹ hợp lý.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
40	Thực hiện phối hợp liên ngành; điều phối nhân lực y tế, bảo đảm vắc xin, dự trữ thuốc, vật tư, thiết bị y tế, đáp ứng kịp thời yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, sự kiện y tế khẩn cấp, bảo đảm an ninh y tế.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
41	Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch chuyển đổi số y tế tỉnh Gia Lai đến năm 2030.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở,	- Tờ trình của Sở Y tế;	Tháng 02/2026

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan/Bộ phận chủ trì	Cơ quan/Bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
			các đơn vị trực thuộc Sở	- Dự thảo Văn bản của UBND tỉnh.	
42	Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là trí tuệ nhân tạo (AI), blockchain và dữ liệu lớn (Big Data), internet vạn vật (IoT) trong khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch bệnh, nghiên cứu khoa học, đào tạo, quản lý y tế; bệnh viện thông minh.	Phòng Nghiệp vụ Y	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
43	Đẩy mạnh phát triển công nghiệp dược, thiết bị y tế. Khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất dược phẩm, thiết bị y tế, đặc biệt là sản xuất các sản phẩm từ dược liệu địa phương.	Phòng Nghiệp vụ Dược	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
44	Phối hợp báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền ưu tiên bố trí kinh phí từ Quỹ phát triển khoa học công nghệ cấp tỉnh cho lĩnh vực y tế, trong đó tập trung cho nghiên cứu, sản xuất thuốc mới, thuốc ứng dụng công nghệ cao, thuốc dược liệu tiêu chuẩn hóa, dạng bào chế hiện đại, vắc xin, sinh phẩm phòng và điều trị bệnh; ứng dụng các tiến bộ của khoa học, kỹ thuật trong phòng bệnh và điều trị.	Phòng Nghiệp vụ Y, Phòng Nghiệp vụ Dược	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Văn bản đề xuất của Sở Y tế	Thường xuyên
45	Đề xuất tăng cường triển khai hoạt động hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật.	Phòng Kế hoạch chính - Tài	Phòng Nghiệp vụ Y, Phòng Nghiệp vụ Dược; các đơn vị trực thuộc Sở	Văn bản đề xuất của Sở Y tế	Thường xuyên
46	Đề xuất ưu tiên dành quỹ đất sạch, đất thu hồi của các dự án, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất dành cho y tế.	Phòng Kế hoạch chính - Tài	Phòng Nghiệp vụ Y, Phòng Nghiệp vụ Dược; các đơn vị trực thuộc Sở	Văn bản đề xuất của Sở Y tế	Thường xuyên

STT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan/Bộ phận chủ trì	Cơ quan/Bộ phận phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
47	Thực hiện các chính sách ưu đãi về thuế, tiền thuê đất đối với các cơ sở y tế công lập, tư nhân hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận theo quy định.	Phòng Kế hoạch - Tài chính; các đơn vị trực thuộc Sở		- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
48	Đề xuất ưu tiên dành trụ sở cơ quan nhà nước dời dư sau sắp xếp cho các cơ sở y tế; áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đối với cơ sở y tế tư nhân theo quy định.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị trực thuộc Sở	Văn bản đề xuất của Sở Y tế	Thường xuyên
49	Thực hiện kiểm tra, giám sát không để trục lợi chính sách, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, thất thoát các nguồn lực, xử lý nghiêm các sai phạm.	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở; các đơn vị trực thuộc Sở		- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên